TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐDS-ST Ngày: 28-9-2018 V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Quốc Huy – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Ngọc Điệp – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tuấn Khanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 75/2018/TLST-VDS ngày 17 tháng 8 năm 2018 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 58/2018/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Ngọc B, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số 3, đường M, ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Thành K, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Nguyễn Ngọc B yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Huỳnh Thành K mất tích theo Đơn yêu cầu ngày 14/8/2018.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh nhận định:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Tòa án căn cứ quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc B, tuyên bố anh Huỳnh Thành K mất tích. Không đặt ra giải quyết việc quản lý tài sản do chị B không yêu cầu. Chị B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc B:

Năm 2010, chị B kết hôn với anh Huỳnh Thành K, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09, quyển số 01/2010 ngày 26/02/2010 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống, chị B và anh K thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống nên anh K bỏ nhà đi từ năm 2011, đến năm 2013 thì anh K biệt tích đến nay.

Ngày 09/11/2017, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh có Quyết định số: 06/2017/QĐDS-ST và Thông báo số: 1955/2017/TB-TA thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với anh Huỳnh Thành K.

Từ ngày 03/4/2018 đến ngày 05/4/2018, Báo Nhân Dân đã đăng 03 số liên tiếp Thông báo tìm kiếm anh Huỳnh Thành K.

Từ ngày 05/4/2018 đến ngày 07/4/2018, Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh (Kênh VTV9) đã phát sóng 03 kỳ liên tiếp Thông báo tìm kiếm anh Huỳnh Thành K.

Tại Đơn xin xác nhận ngày 12/9/2018, Công an xã A xác nhận anh Huỳnh Thành K bỏ địa phương đi từ năm 2013 đến nay không rõ ở đâu.

Tại phiên họp, chị B vẫn khẳng định hiện nay không có tin tức gì về anh K.

Như vậy, anh K đã biệt tích từ năm 2013 đến nay, chị B đã yêu cầu Tòa án thông báo, tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú và được các cơ quan truyền thông đăng thông tin tìm kiếm, đã hết thời hạn nhưng vẫn không có tin tức gì của anh K. Do đó, yêu cầu của chị B là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Chị Nguyễn Ngọc B không yêu cầu Tòa án giải quyết việc quản lý tài sản của anh Huỳnh Thành K nên không đặt ra giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị B phải chịu 300.000 đồng theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc B.

2. Tuyên bố anh Huỳnh Thành K, sinh năm: 1980; nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long mất tích.

Chị Nguyễn Ngọc B không yêu cầu Tòa án giải quyết việc quản lý tài sản của anh Huỳnh Thành K nên không đặt ra giải quyết.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Ngọc B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009273 ngày 14/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị B đã nộp xong.

4. Chị Nguyễn Ngọc B được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX.Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX.Bình Minh: 01
- Đương sự: 02
- UBND xã Thuận An: 01
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy